Ch1 - Một Pháp - XIV. Phẩm Người Tối Thắng (Etadaggavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG I. MỘT PHÁP 25

XIV PHẨM NGƯỜI TÓI THẮNG (ETADAGGAVAGGA)

I. PHẨM THỨ NHẤT (PaḶhamavagga)3233 (4 I. 23) 34 188. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta nhiều hạ lạp,33 này các Tỷ-kheo? tối thắng là Annakondafina. 189. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có đại trí tuệ, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Sãriputta. 190. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có thần thông, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Mahãmoggallãna. 191. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta hành trì hạnh Đầu-đà, này các Tỷ- kheo? tối thắng là Mahãkassapa. 192. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có Thiên nhãn5 này các Tỷ-kheo, tối thắng là Anuruddha. 193. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thuộc gia đình quý tộc? này các Tỷ- kheo, tối thắng là Bhaddiya KãḶigodhãyaputta. 194. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có âm thanh vi diệu, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Lakuntaka (người lùn) Bhaddiya. 195. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta rống tiếng rống sư tử, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Pindolabharadvaja. 196. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thuyết pháp, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Punna Mantãniputta. 197. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thuyết giảng rộng rãi những điều được nói lên một cách văn tắt, này các Tỷ-kheo? tôi thăng là Mahãkaccãna. II. PHẨM THỨ HAI (Dutìyavagga) (A. I. 24) 198. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có thể dùng ý hóa thân, này các Tỷ- kheo, tối thắng là CũḶapanthaka. 199. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thiện xảo về tâm thắng tiến,34 này các Tỷ-kheo, tối thắng là CũḶapanthaka.

32 Tên phẩm này và 3 phẩm kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Pre-Eminent Ones, nghĩa là Người tối thắng nhất. Tham chiếu: Tăng.(T.02. 0125.4.1-10. 0557al7-0558c07). 33 Rattannunam'. Bậc Trưởng lão (hiểu biết sự việc trong nhiều năm). 34 Cetovỉvaịta. Xem Ps. I. 108.

200. Trong các yị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thiện xảo về tưởng thắng tiến, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Mahãpanthaka. 201. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta sống không có sự chống đối, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Subhũti. 202. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đáng được cúng dường, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Subhũti. 203. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta tu ở rừng, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Revata Khadiravaniya. 204. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo cửa Ta tu thiền, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Kaồkhãrevata. 205. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta tinh cần tinh tấn, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Sona KoḶivisa. 206. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta khéo nói5 này các Tỷ-kheo? tối thăng là Sona Kutikanna. 207. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta được cúng dường, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Sĩvali. 208. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có tín thắng giải, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Vakkali. III. PHẨM THỨ BA (Tatiyavagga) (A. I. 24) 209. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta ưa thích học tap, này các

Tỷ-kheo5 tối thắng là Rãhula. 210. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta xuất gia vì lòng tin, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Ratthapãla. 211. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đàu tiên có thẻ nhận thức ăn cúng dường, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Kundadhãna. 212. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có trí thông minh, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Vaồgĩsa. 213. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta dễ mến toàn diện, này các Tỷ-kheo, tối thắng là upasena Vaốgantaputta. 214. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta sửa soạn chỗ ngồi, chỗ nằm, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Dabba Mallaputta. 215. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta được chư thiên ái mộ? này các Tỷ- kheo, tối thắng là Pilindavaccha. 216. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có thắng trí mau lẹ, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Bãhiya Dãrucĩriya. 217. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thuyết giảng vi diệu, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Kumăra Kassapa. 218. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đạt được vô ngại giải5 này các Tỷ- kheo, tối thắng là Mahãkotthita.

IV. PHẨM THỨ Tư (Catutthavagga) (4 I. 24) 219. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta, được nghe nhiều, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Ãnanda. 220. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đầy đủ ức niệm, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Ãnanda. 221. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đầy đủ cử chỉ tốt đẹp5 này các Tỷ- kheo5 tối thắng là Ãnanda. 222. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta đầy đủ sự kiên tri, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Ãnanda. 223. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta làm thị giả, này các Ty.kheo, tối thắng là Ãnanda. 224. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta có hội chúng lớn, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Uruvela Kassapa. 225. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta làm cho các gia đình hoan hỷ, này các Tỷ-kheo, tối thắng là KãỊudãyĩ. 226. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta không có bệnh hoạn? này các Tỷ- kheo, tối thắng là Bãkkula. 227. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta nhớ đên các đời sông quá khứ, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Sobhita. 228. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta trì Luật, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Upăli. 229. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta giáo giới Tỷ-kheo-ni, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Nandaka. 230. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta hộ trì các căn môn5 này các Tỷ- kheo, tối thắng là Nanda. 231. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta giáo giới Tỷ-kheo? này các Tỷ- kheo? tối thắng là Mahãkappina. 232. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta thiện xảo về hỏa giới, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Sãgata. 233. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta năng khởi biện tài, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Rãdha. 234. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta mang thô y, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Mogharãjã. V. PHẨM THỨNẢM (Pancamavaggăỷ5 (4 I. 25) 235. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta nhiều hạ lạp, này các Tỷ- kheo? tối thắng là Mahãpạjãpatĩ Gotamĩ.

35 Bản tiếng Anh của PTS: Women Disciples, nghĩa là Nữ đệ tử. Tham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.5.1-5. 0558c21-0559b22).

236. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta có đại trí tuệ, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Khemã. 237. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta có thần thông, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Uppalavannã. 238. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta trì Luật5 này

các Tỷ-kheo, tối thắng là Patãcãrã. 239. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta thuyết pháp, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Dhammadinnã. 240. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta tu thiền, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Nandã. 241. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta tinh cần tinh tấn, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Sonã. 242. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta có Thiên nhãn, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Bakulã. 243. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta có thăng trí mau lẹ9 này các Tỷ-kheo, tối thắng là Bhaddã Kundalakesã. 244. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta nhớ đên các thời quá khứ, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Bhaddã Kãpilãnĩ. 245. Trong các yị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta đã chứng đạt đại thắng trí, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Bhadda Kaccãnã. 246. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta mang thô y, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Kisãgotamĩ. 247. Trong các vị nữ đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta đầy đủ tín thắng giải5 này các Tỷ-kheo, tối thắng là Siỏgãlakamãtã. VI. PHẨM THỨ SÁU (Chatthavagga)36 (A. I. 25) 248. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta quy y đầu tiên, này các Tỷ-kheo, tối thắng là các người buôn bán Tapassu Bhallikã. 249. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta bố thí, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là gia chủ Sudatta Anâthapindika. 250. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta thuyết pháp, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Citta Macchikãsandika. 251. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta nhiếp phục hội chúng nhờ Bốn nhiếp pháp, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Hatthaka ÃỊavaka. 252. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta bố thí các món ăn thượng vị5 này các Tỷ-kheo, tôi thăng là Mahãnãma Sakka. 253. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta bố thí các món đồ khả ý, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là gia chủ Ugga Vesãlika.

36 Bản tiếng Anh của PTS: Lay-Followers, Men, nghĩa là Nam cư sĩ.

CHƯƠNG I. MỘT PHÁP 29

254. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta hộ trì Tăng chúng, này các Tỷ- kheo, tối thắng là Hatthigãmaka Uggata. 255. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta có lòng tịnh tín bất động, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Sũra Ambattha. 256. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta được dân chúng kính mến, này các Tỷ-kheo? tối thắng là Jĩvaka Komãrabhacca. 257. Trong các vị đệ tử nam cư sĩ của Ta nói chuyện một cách thân mật, này các Tỷ-kheo? tối thắng là gia chủ Nakulapitã. VII. PHẨM THỨ BẢY (Sattamavaggay1 (4 I 26) 258. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta đi đến quy y đầu tiên9 này các Tỷ- kheo, tối thắng là Siýãtã Senãnĩdhĩtă. 259. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta bố thí, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Visãkhã Migãramãtã. 260. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta nghe nhiêu, này các Tỷ-kheo, tôi thắng là Khujjuttara. 261. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta an trú từ tâm5 này các Tỷ-kheo, tối thắng là Sãmãvatĩ. 262. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta tu thiền, này các Tỷ-kheo5 tối thắng là Uttarã Nandamãtã. 263. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta bố thí các món ăn thượng Vnày các Tỷ-kheo5 tối thắng là Suppavãsã Koliyadhĩtã. 264. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta chăm sóc người bệnh, này các Tỷ- kheo, tối thắng là nữ cư sĩ Suppiyã. 265. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta có lòng tịnh tín bất động, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Kãtiyãnĩ. 266. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta nói chuyện một cách thân mật, này các Tỷ-kheo, tối thắng là nữ gia chủ Nakulamãtă. 267. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta có lòng tịnh tín đôi với lời đôn, này

các Tỷ-kheo, tối thắng là KãỊĩ5 nữ cư sĩ ở Kulagharikã.37

37 Bản tiếng Anh của PTS: Lay-Followers, Women, nghĩa là Nữ cư sĩ.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.